TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày: 30/9/2025

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn M.

Ông Lê Văn Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang tham gia phiên tòa: Ông Lê Thành Thủ – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 N1 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST - HS, ngày 29 tháng 8 N1 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2025/QĐXXST– HS, ngày 04 tháng 9 N1 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn C, sinh ngày 01/01/1984, tại huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp 9A2, xã VB, huyện VT, tỉnh HG (nay ấp 9A2, xã VT, thA pho CT); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn Sinh và bà Phạm Thị Hai; có vợ Trần Thị H và có 03 người con lớn nhất sinh N1 2011 nhỏ nhất sinh N1 2016; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án: Tại bản án số 10/2022/HS-ST, ngày 14/4/2022, bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 06 tháng tù về tội đánh bạc và 12 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc, tổng hợp hình phạt hai tội là 18 tháng tù. Ngày 20/11/2023 chấp hành án xong, ngày 03/10/2024 tiếp tục phạm tội; nhân thân: Không tốt; Ngày 08/02/2025 bị truy nã, bị cáo đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 21/5/2025, đến ngày 30/5/2025 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 C an tỉnh An Giang. Có mặt.

2. Nguyễn Hữu Th, sinh ngày 10/10/1990, tại huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Ấp BB, xã HH, huyện GR, tỉnh KG (nay là ấp BB, xã HH, tỉnh AG); nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông Nguyễn Văn N1

(chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); có vợ Phạm Thị Nh, sinh N1 1991 và có 04 người con lớn nhất sinh N1 2012 nhỏ nhất sinh N1 2024; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; Ngày 08/02/2025 bị truy nã, bị cáo đầu thú ngày 28/4/2025 và đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 C an tỉnh An Giang, theo bản án số: 21/2025/HS-ST ngày 16/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - An Giang, xử pH 09 (chín) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", thời hạn chấp hành hình pH tù tính từ ngày 28/4/2025. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần ThA S, sinh N1 1985 ; nơi cư trú: Ấp HT, xã HH, tỉnh KG

3. Ông Lê Hồng Đ, sinh N1 1988; nơi cư trú: Ấp HM, xã HH, tỉnh AG.

4. Ông Lê Hoàng A, sinh N1 1984; nơi cư trú: Ấp BB, xã HH, tỉnh AG.

5. Ông Nguyễn Văn V, sinh N1 1985; nơi cư trú: Ấp HB, xã HH, tỉnh AG

6. Ông Võ Hoài Ph, sinh N1 1987; nơi cư trú: Ấp HM, xã HH, tỉnh AG

7. Ông Nguyễn Văn M, sinh N1 1997; nơi cư trú: Ấp Hòa Mỹ, xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang

8. Ông Lê Văn Đ1, sinh N1 1977; nơi cư trú: Ấp BB, xã HH, , tỉnh AG.

(Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều có đơn đề nghị vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ, ngày 03/10/2024, đội Cảnh sát hình sự phối hợp với C an xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang điểm đánh bạc hình thức đá gà ăn thua bằng tiền trên phần đất bà Nguyễn Thị Thu ngụ tại ấp Hòa Mỹ, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Do Nguyễn Văn C, Nguyễn Hữu Th tổ chức. Bị cáo C và Th bàn bạc tổ chức đánh bạc bằng hình thức đá gà để thu tiền xâu. Sau khi thống nhất chọn địa điểm tại phần đất trống thuộc ấp Hòa Mỹ, xã Hòa Hưng, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang thuộc quyền sử bà Nguyễn Thị Thu. Do chưa có dụng cụ như cân, cựa sắt, băng keo... phục vụ cho việc đá gà nên cả hai thống nhất lấy tiền xâu từ mỗi độ gà để mua dụng cụ. Cân đồng hồ là do C mua; cựa sắt do Th đặt mua qua mạng, băng keo do C và Th mua. Sau khi có dụng cụ C và Th tiến hành tổ chức cho nhiều người tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền mỗi độ cược là 1.200.000 đồng một bên, tương ứng mỗi trận là 2.400.000 đồng, C trực tiếp thu tiền xâu của mỗi trận từ 100.000 đồng đến 400.000 đồng tùy thuộc vào mức độ cá cược của từng độ gà, nếu đá biện (đá hàng sáu) 1.000.000 đồng thì lấy xâu 30.000 đồng. Ngày 03/10/2024, C và Th tổ chức 03 trận gà cụ thể:

Trận thứ nhất: Gà bướm mào lái của Trương ThA Tuấn (chưa làm việc được) đá với gà bướm mào chập của Lê Hồng Dũng Em, do C làm trọng tài, Nguyễn Hữu Th cung cấp băng keo, cựa sắt. Bên gà Tuấn do M băng cựa sắt và thả gà tham gia cá cược gồm; Trương ThA Tuấn cược 200.000 đồng, Nguyễn Văn M cược 1.000.000 đồng; Phạm Lưu Bình cược 500.000 đồng; Nguyễn Văn V cược 200.000 đồng. Bên gà Dũng Em, do Dũng Em băng cựa và thả gà tham gia gồm: Lê Hồng Dũng Em cược 600.000 đồng; Lê ThA Dũng cược 600.000 đồng, những người còn lại không xác định rõ. Tổng số tiền cá cược là 3.100.000 đồng. Kết quả độ gà Trương ThA Tuấn thắng, C lấy tiền xâu 200.000 đồng.

Trận gà thứ hai: Gà bướm của Nguyễn Hữu Th đá với gà của Lê ThA Dũng, do Nguyễn Văn C làm trọng tài, Nguyễn Hữu Th cung cấp băng keo, cựa sắt. Bên gà của Th do Nguyễn Văn V băng cựa sắt, Th thả gà. Tham gia các cược gồm Nguyễn Hữu Th cược 600.000 đồng; Trần ThA S cược 500.000 đồng; Lê Hồng Đ cược 500.000 đồng. Bên gà Dũng do Dũng Em băng cựa sắt, Dũng thả gà. Tham gia cá cược gồm có Lê ThA Dũng cược 600.000 đồng; Lê Hồng Dũng Em cược 600.000 đồng, Trương Vĩnh Quý cược 200.000 đồng. Tổng số tiền cược là 3.000.000 đồng. Kết quả gà của Th thắng. C lấy tiền xâu 200.000 đồng.

Trận gà thứ ba: Gà bướm vừa thắng độ của Nguyễn Hữu Th giao lại cho Lê Văn Đ1 mượn để đá với gà điều của Lê Hồng Đ, do Nguyễn Văn C làm trọng tài, Nguyễn Hữu Th cung cấp băng keo và cựa sắt. Bên gà Đ1 do Võ Hoài Ph băng cựa sắt, M thả gà tham gia cá cược gồm Lê Văn Đ1 cược 1.200.000 đồng, Nguyễn Văn M 2.000.000 đồng, Trần ThA S cược 3.000.000 đồng. Bên gà của Đ do V băng cựa sắt, Đ thả gà tham gia cá cược gồm Lê Hồng Đ cược 3.000.000 đồng; Lê Hoàng A cược 1.000.000 đồng, Nguyễn Văn V cược 100.000 đồng. Tổng số tiền cá cược là 10.300.000 đồng. Kết quả gà của Lê Đ1 thắng, C chưa kịp lấy tiền xâu thì bị bắt quả tang.

- Vật chứng trong vụ án: Đã được xử lý tại Bản án số 18/2025/HS-ST, ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang.

Ngày 10/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 16/01/2025 ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn C và Nguyễn Hữu Th để điều tra về tội "Đánh bạc".

Ngày 08/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Văn C và Nguyễn Hữu Th.

Ngày 10/02/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang ra Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và bị can.

Ngày 30/5/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh An Giang ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án và điều tra bị can.

Ngày 13/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh An Giang ra Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can và ngày 14/8/2025 ra Quyết định thay đổi quyết định
khởi tố bổ sung đối với Nguyễn Văn C từ tội "Đánh bạc" sang tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự N1 2025, sửa đổi bổ sung N1 2017.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 27/8/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự N1 2015, sửa đổi, bổ sung N1 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang giữ quyền C tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Hữu Th về tội "Đánh bạc"; bị cáo Nguyễn Văn C về tội "Tổ chức đánh bạc". Sau khi phân tích và đánh giá mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Hữu Th cùng tổ chức đánh bạc với bị cáo C nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội tổ chức đánh bạc nhưng đồng phạm trong tội đánh bạc nên truy tố bị cáo về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N1 2015, sửa đổi, bổ sung N1 2017.

Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự N1 2015. Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng.

Đối với bị cáo C thành khẩn khai báo khai báo nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự N1 2015. Bị cáo C có một tình tiết tăng nặng tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự N1 2015.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự N1 2015 xử pH bị cáo Nguyễn Văn C từ 14 (mười bốn) đến 19 (mười chín) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 xử pH bị cáo Nguyễn Hữu Th từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù.

Về hình pH bổ sung: Do các bị cáo không có việc làm ổn định nên đề nghị miễn hình pH bổ sung.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự N1 2015 buộc bị cáo Nguyễn Văn C nộp số tiền 400.000 đồng tiền xâu và bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp số tiền 600.000 đồng tham gia đánh bạc để sung quỹ Nhà nước.

Bà Nguyễn Thị Thu không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Giồng Riềng không triệu tập làm việc được khi nào làm việc xác định có tham gia đánh bạc đề nghị xử lý sau.

Đối với Trương ThA Tuấn, hành vi tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N1 2015. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ đến Phòng cảnh sát hình sự C an tỉnh An Giang ra quyết định xử pH vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin giảm nhẹ hình pH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra C an tỉnh Kiên Giang (nay là Cơ quan điều tra C an tỉnh An Giang), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có đơn xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[2] Về hành vi của các bị cáo: Lời khai các bị cáo tại phiên Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu chứng khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Nguyễn Hữu Th và Nguyễn Văn C khai nhận vào ngày 03/10/2024, tại phần đất của bà Nguyễn Thị Thu tại ấp Hòa Mỹ, xã Hòa Hưng, tỉnh An Giang, tổ chức cho những người tham gia đánh bạc hình thức đá gà ăn thua bằng tiền. Cụ thể đã tổ chức 03 trận gà: Trận thứ nhất tham gia đánh bạc gồm có Trương ThA Tuấn, Lê Hồng Dũng Em; Nguyễn Văn M; Phạm Lưu Bình; Nguyễn Văn V; Lê ThA Dũng, còn một số đối tượng không xác định được. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 3.100.000 đồng. Trong đó gà bên Trương ThA Tuấn thắng, bị cáo C lấy tiền xâu 200.000 đồng. Trận thứ hai tham gia đánh bạc gồm Nguyễn Hữu Th, Trần ThA S, Lê

Hồng Đ; Lê ThA Dũng, Lê Hồng Dũng Em,Trương Vĩnh Quý. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 3.000.000 đồng. Trong đó gà của Nguyễn Hữu Th thắng, bị cáo C lấy 200.000 đồng tiền xâu. Trận thứ ba tham gia đánh bạc gồm Lê Văn Đ1, Nguyễn Văn M, Trần ThA S, Lê Hồng Đ, Lê Hoàng A, Nguyễn Văn V. Tổng số tiền tham gia đánh bạc là 10.300.000 đồng. Trong đó gà của Lê Văn Đ1 thắng, bị cáo C chưa lấy tiền xâu bị bắt quả tang.

[3] Xét hành vi của bị cáo C đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hành vi tổ chức đánh bạc cho những người tham gia đánh bạc bằng hình thức đá gà ăn thua bằng tiền, hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật được quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự N1 2015.

Đối với bị cáo Th mặt dù cùng C tổ chức cho những người tham gia đánh bạc ăn thua bằng tiền nhưng hành vi tổ chức của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội tổ chức đánh bạc. Tuy nhiên, trong quá trình tổ chức cho những người tham gia đánh bạc bị cáo cùng tham gia đánh bạc nên bị báo Th đồng phạm với các bị cáo Lê Văn Đ1; Lê Hồng Đ; Lê Hoàng A; Nguyễn Văn M; Trần ThA S; Nguyễn Văn V và Võ Hoài Ph đã được xét xử tại bản án số 18/2025/HS-ST, ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang, nên hành vi của bị cáo Th đã vi phạm vào tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N1 2015. Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – An Giang truy tố các bị cáo với tội dA và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự và có đầy đủ nhận thức nên phải hiểu được hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc là một tệ nạn xã hội được Nhà nước nghiêm cấm. Nhưng các bị cáo lười lao động, muốn có tiền tiêu xài mà bất chấp thực hiện hành vi vi phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến lĩnh vực trật tự C cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và cũng là những mầm móng sẽ dẫn đến những loại tội phạm khác. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo C và Th đã bỏ trốn gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, cần có mức án nghiêm và tương xứng với hành vi của các bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo để trở thành C dân có ích cho gia đình cũng như xã hội và mang tính răn đe phòng ngừa chung cho các loại tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo C có một tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự N1 2015.

Bị cáo Th không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015. Đối với bị cáo Th phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên nên có căn cứ cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự N1 2015.

[5] Về hình pH bổ sung: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N1 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị pH tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" và khoản 3 Điều 322 của Bộ luật Hình sự N1 2015 "Người phạm tội còn có thể bị pH tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình pH bổ sung đối với bị cáo C và Th.

[6] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại bản án số 18/2025/HS-ST ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự N1 2015.

Buộc bị cáo C phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 400.000 đồng và bị cáo Th nộp lại số tiền tham gia đánh bạc 600.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Trương ThA Tuấn, hành vi tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự N1 2015. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ đến Phòng cảnh sát hình sự C an tỉnh An Giang ra quyết định xử pH vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng.

Bà Nguyễn Thị Thu không có mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Giồng Riềng không triệu tập làm việc được khi nào làm việc xác định có tham gia đánh bạc đề nghị xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo C và Th mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 30, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tổ chức đánh bạc" và bị cáo Nguyễn Hữu Th phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự N1 2015, sửa đổi bổ sung N1 2017 xử pH bị cáo Nguyễn Văn C **01** (một) N1 **02** (hai) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình pH tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 21/5/2025.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự N1 2015, sửa đổi bổ sung N1 2017 xử pH bị cáo Nguyễn Hữu Th **06** (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình pH tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 18/2025/HS-ST ngày 21/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – An Giang.

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự N1 2015, sửa đổi bổ sung N1 2017;Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp lại số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) và bị cáo Nguyễn Hữu Th nộp số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo C và Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 30/9/2025; Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống Đ hợp lệ.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy đinh tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND KV5;
- Phân trại tạm giam KV GR;
- CQ THAHS CA tỉnh AG;
- Phòng THADS KV5;
- Các Bị cáo;
- NTGTT;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Nhiên